

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2022
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Giới thiệu POBI 2022

2. Kết quả khảo sát POBI 2022 Thành phố Hà Nội

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2022			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2022)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG 13	9/11 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 21	XẾP HẠNG 13
ĐIỂM XẾP HẠNG 84,85	7 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 50	ĐIỂM XẾP HẠNG 56,25
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 11 tài liệu chấm điểm POBI 2022, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2022 cho thấy Thành phố Hà Nội đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của Thành phố Hà Nội đạt **84,85** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **13** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2022, **tăng 6 hạng** so với kết quả chấm POBI 2021.

Kết quả chấm POBI 2022 Thành phố Hà Nội phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy	Điểm POBI 2022 quy đổi
------------	-------------------------------	-----------------------------------

	đôi ¹	
A. Trụ cột sự tham gia	300	4,23
B. Trụ cột trách nhiệm giải trình	450	6,34
C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2022	6024	84,85
Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình Hội đồng nhân dân thành phố	1100	15,49
2. Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt	1133	15,96
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022	400	5,63
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022	400	5,63
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022	400	5,63
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022	375	5,28
7. Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt	1516	21,35
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2023 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	200	2,82
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2023	200	2,82
10. Báo cáo tình hình nợ công của thành phố năm 2022 hoặc 2023	0	0,00
11. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	700	9,86
2. Tính kịp thời	575	8,10
3. Tính thuận tiện	900	12,68
4. Tính đầy đủ	2916	41,07
5. Tính tin cậy	633	8,92
6. Tính liên tục	300	4,23

¹ Đã tính trọng số

Kết quả khảo sát POBI 2022 của thành phố theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính và UBND Thành phố Hà Nội, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Trang TTĐT của Sở Tài chính thành phố Lai Châu có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu, theo từng năm và có cập nhật nội dung.
- Các tài liệu đều được công khai bằng định dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính Thành phố Hà Nội đã công khai **9/11** loại tài liệu bắt buộc, bao gồm:

Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình HĐND thành phố, Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022, Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê chuẩn, Kế hoạch Đầu tư công của thành phố năm 2023, Báo cáo ngân sách công dân năm 2023 (cho Dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt).

- **02** loại tài liệu ngân sách không công khai, bao gồm:

Báo cáo tình hình nợ công của thành phố năm 2022 hoặc 2023, Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Trong số **08** tài liệu ngân sách được công khai, có **07** tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- **07** tài liệu được công khai kịp thời là: Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình HĐND thành phố (25/11/2022), Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố quyết định (27/12/2022), Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022 (06/04/2022), Báo cáo tình hình

thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022 (08/07/2022), Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022 (07/10/2022), Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê chuẩn (05/01/2023), Báo cáo ngân sách công dân năm 2023 (cho Dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt) (03/01/2023).

- **01** tài liệu không được công khai kịp thời là: Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022 (05/01/2023)

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình HĐND thành phố:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **13/13** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 33 đến biểu 45). Phần chi tiết **biểu 35** phản ánh đầy đủ các khoản thu (18 mục nhỏ) cụ thể cấu thành nguồn thu nội địa và đã chi tiết theo sắc thuế. Chưa phản ánh dự toán cho các khoản thu chi các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương.

- Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt:

Báo cáo **không** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **13/13** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 46 đến biểu 58). Phần chi tiết **biểu 48** phản ánh đầy đủ các khoản thu (18 mục nhỏ) cụ thể cấu thành nguồn thu nội địa và đã chi tiết theo sắc thuế. Chưa phản ánh dự toán cho các khoản thu chi các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **3/3** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo có bao gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. **Biểu số 59** có phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **3/3** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo có bao gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. **Biểu số 59** có phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **3/3** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo có bao gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. **Biểu số 59** có phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố cả năm 2022:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh đủ **3/3** biểu theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo có bao gồm thông tin so sánh với dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. **Biểu số 59** có phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định.

- Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt:

Báo cáo **có** kèm theo thuyết minh. Phản ánh **6/7** theo hướng dẫn của Thông tư 343 (từ biểu 62 đến biểu 68), thiếu **biểu 68**. Phần chi tiết **biểu 63** phản ánh đầy đủ các khoản thu (18 mục nhỏ) cụ thể cấu thành nguồn thu nội địa và đã chi tiết theo sắc thuế.

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2021 của thành phố là 101,6%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2021 của thành phố là 2,8%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2021 của thành phố là -22,1%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2021 của thành phố là -26,5%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của thành phố năm 2021 của thành phố là -1%.
- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2021 của chi thường xuyên cho **y tế và dân số** là **-6,57%** (giảm 6,57%). Thay đổi này là **phù hợp**. Mức thay đổi này giảm ít hơn so với mức tăng của thay đổi giữa quyết toán và dự toán tổng chi thường xuyên năm 2021 (giảm 23,7%).
- Thay đổi giữa chi thường xuyên hàng năm cho **GDDT** năm 2023 so với 2022 là **20%** (tăng 20%). Thay đổi này là **phù hợp**. Mức thay đổi này tăng cao hơn so với tổng chi thường xuyên ngân sách thành phố năm 2023 so với 2022 là **7,7%** (tăng 7,7%).

- Thay đổi giữa chi thường xuyên hàng năm cho **Y tế và dân số** năm 2023 so với 2022 là **-6,19%** (giảm 6,19%). Thay đổi này là **chưa phù hợp**. Mức thay đổi này thấp hơn so với tổng chi thường xuyên ngân sách thành phố năm 2023 so với 2022 là **7,7%** (tăng 7,7%).

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố trình HĐND thành phố được công khai trong **5 năm** liên tiếp (2019,2020,2021,2022,2023).
- Báo cáo dự toán ngân sách thành phố đã được HĐND thành phố phê duyệt được công khai trong **5 năm** liên tiếp (2019,2020,2021,2022,2023).
- Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố (2017, 2018, 2019, 2020 và 2021) được công khai trong **5 năm** liên tiếp.

Công khai các tài liệu được khuyến khích

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách thành phố năm 2023, Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách thành phố 03 năm 2023-2025, Báo cáo tài chính của thành phố năm 2021 hoặc 2020, Kế hoạch tài chính thành phố 05 năm 2021-2025.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm: Kết quả kiểm toán ngân sách nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021.

Sự tham gia của người dân

- Trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính có email để người dân liên hệ yêu cầu cung cấp thông tin và có thể sử dụng được.
- Thời gian phản hồi/trả lời của Sở là sau 30 ngày hoặc không phản hồi.
- UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở tài chính thành phố **không** có thông báo và hướng dẫn người dân tham gia góp ý cho dự thảo dự toán ngân sách năm 2023 trình HĐND thành phố.
- Trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở Tài chính thành phố **không** có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của thành phố để trao đổi với người dân (Facebook, Zalo)
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố **có** công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ thành phố trình kỳ họp HĐND thành phố tháng 12/2022.

- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố **có** công khai báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND thành phố tháng 12 năm 2022.

Trách nhiệm giải trình

- HĐND **có** công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề .
- HĐND **không** công khai báo cáo giám sát về ngân sách.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố **có** công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của thành phố năm 2023 (Kỳ họp tháng 12/2022).
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố **có** công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND thành phố (bao gồm báo cáo thẩm tra quyết toán năm 2021 hoặc dự thảo dự toán năm 2023).
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND thành phố **có** công khai thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng) nhưng **không** có lịch sử hoạt động.
- Trên cổng thông tin điện tử của Sở tài chính thành phố **có** thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng) và **có** lịch sử hoạt động.
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của thành phố năm 2023 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2022 thì UBND thành phố, Sở Tài chính thành phố **không** sử dụng các kênh truyền thông nào khác để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2023 tới người dân.
- Trang web của UBND, HDND, Sở Tài chính thành phố **không** công khai báo cáo kết quả thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021.